

Vài Lời:

Giáo Sư ĐOÀN KHOÁCH vừa gửi qua NHÓM HÁN NÔM bài khảo cứu soạn thảo công phu..

Xin chân thành cảm ơn Giáo Sư và giới thiệu cùng các thân hữu.

Nếu không có gì trở ngại, xin Giáo Sư gửi cho *phóng ánh của nguyên tác* cho tiện việc khảo học. Đa tạ.

Thay mặt NHÓM HÁN NÔM.

LVD

Bài văn bia của Nguyễn Phúc Chu tại chùa Thiên Mụ

(Đoàn Khoách sưu tập, ghi chép, phiên âm, dịch nghĩa)

Chép lại bài văn bia bằng máy điện toán .-

國主阮福週嗣洞上正宗三十世法名興龍號
天縱道人鼎建順化天姥寺碑記銘
蓋聞廓然無象至道奚言佛體性空本源清淨
諸相俱足而覺照圓融法不二元門理歸一義天亦旋
環地無中外地水火風四輪相因佛性虛明其體湛
徹變佛體而為金色界金花香獼漫周遍佛土等恒沙
中有光明藏復有寶林花光明藏而依報正報之因歟知
界示一光明明藏居此光明明藏而依報正報之因歟知
此因者三身無有差別天地等四維無有遠近佛性
衆生性皆流入毘慮遮那智藏之海人有血脈地有
猴闢滄海之南吾越之區焉群山迢遞於西南洪波
浩瀚於東北金沙萬步澤環國以長寧玉樹婆娑蔭
海天而永茂五材蕃庶咸性善以爲宗更心良而祥
鳳古來俗慕釋以政治無不行仁信道崇僧就因果
事居福承平國界安樂身心因知處豐屋何如方丈
思種福承平國界安樂身心因知處豐屋何如方丈
馳良馬何如振錫錦衣耀世不似袈裟金玉盈堂本

音不固旨喝素未化鋪天但之大少工說堂毘之喜斯而秀栢萬士之
梵行願宗捧担而順禡之金助奇少鳩殿味後觀余登生峙翠隱繪萬
聞並謙有承山才就結貫黃民掌取濟寶知而煌也瞻群盡松莛景億
豈爲石之親靈吾地峽舊惜周臣中並雄堂所輝藏觀照不蒼綠妙異
者無字行余跡竭擇過依不岐之多威大水十碧明常空而則猗前就
樂爲汕修界踵欲莖田涼璧比正擇恩殿雲數金光日懸雲西猗目成
聽有大乘天欲忽金穿清白不勤選孚皇殿下皆一月日白治府落之
積園諱三心更瞻樓落勝捐勞有軍誠玉王不所界一鹿帶之王聚種
香之師啓傳印鑽瓊西地宜恐嘉就以殿十舍十世園則拔明望之六
菜喜頭道西心仰建之溪國而程修信王樓禪數色耶東特文迴門以
飯歡堂量浙付持願龍一佛之功監功天鼓寮下金毘欄巒啟則千仰
觀尋法無跡密維年枝江之無大副其而鐘僧不若於憑晴國北拂瞻
豈還得報發嫡以多分臨天軍浩職賞門則殿又宛層目重峰闕風多
者世延依源如業法嶺結南工月等而山傍師處目事縱千文禪薰人
珍之曾世本資業得鳳左新木歲綿力由兩藥等驚佛泰嶺立護習嚴
食期歲憫有相兢日山而鼎土延監其年樓殿丈神作開峻卓若習莊
从昌昔心之乳兢有鸞伏欲來暉掌用一經悲方怡廣然則窮屏園內
白此於慈木水敏擔游起閑傳日永精計藏大內人已豁南無如名刹
虛際敬深水一不荷上雄禪例不奇取匠堂堂園令無樓毓以障之圖
還響悖弘如一慚己之裊姥國而掌中督法禪耶者之經毓色疊戶難

流傳偶記法數之起也從一刹那至一洛刹從一洛
刹至一俱俱一不其建路化朗而舉塵永之守心之
出從一空光明萬無燦山夢寶咸余兵有
空大平入承隘人拂親提集道
清而相過時水宗菩盛道
入無燦山夢寶咸余兵有
平萬無燦山夢寶咸余兵有
光明萬無燦山夢寶咸余兵有
萬無燦山夢寶咸余兵有
無燦山夢寶咸余兵有
燦山夢寶咸余兵有
山夢寶咸余兵有
夢寶咸余兵有
寶咸余兵有
咸余兵有
余兵有
兵有
有

越國無記建
寶性國無記建
之清莫為茲標
之莫為茲標
清莫為茲標
莫為茲標
為茲標
茲標
標

昔

永盛十一年歲次乙未初冬之吉早立

Phiên âm .-

Quốc chúa Nguyễn Phúc Chu tự đồng thượng chính tông tam thập thế, pháp danh Hưng Long, hiệu Thiên Túng đạo nhân, đỉnh kiến Thuận Hóa Thiên Mục tự bi ký minh :

Cái văn : khuếch nhiên vô tượng chí đạo hê ngôn, Phật thể tính không, bản nguyên thanh tịnh, chư tướng câu túc nhi giác chiếu viên dung, pháp bất nhị môn, lý quy nhất nghĩa. Thiên diệp toàn hoàn, địa vô trung ngoại. Địa thủy hỏa phong, tứ luân tương nhân. Phật tánh hư minh, kỳ thể trạm triệt. Biến Phật thể nhi vi kim sắc giới, kim sắc giới trung hữu hương thủy hải, hương thủy hải trung hữu quang minh tạng. Phục hữu bửu lâm hoa hương di mạn, chu biến Phật **độ**, đẳng hằng sa giới, thị nhất quang minh tạng, cư thử quang minh tạng nhi y báo chính báo chi nhân dư ? Tri thử nhân giả, tam thân vô hữu sai biệt. Thiên địa đẳng tứ duy vô hữu viễn cận, Phật tánh chúng sanh tánh giai lưu nhập tì lư giả na trí tạng chi hải. Nhân hữu huyết mạch, địa hữu quý tịch, thương hải chi nam, ngô Việt chi khu yên. Quần sơn điều đệ ư tây nam, hồng ba hạo hãn ư đông bắc, kim sa vạn bộ dịch hoàn quốc dĩ trường ninh. Ngọc thụ hà sa ám hải thiên nhi vĩnh mậu. Ngũ tài phiên thứ, tam thác cao tư, hổ tợ sô ngu, điều nhi tường phụng. Cổ lai tục mỹ, hĩ đắc nhân hòa, hàm tính thiện dĩ vi tông, cánh tâm lương nhi ứng sự. Cư Nho mộ Thích, dĩ chính trị vô bất hành nhân, tín đạo sùng tăng, tựu nhân quả nhi tu chủng phúc. Thừa bình quốc giới, an lạc thân tâm. Nhân tri xử phong ốc hà như phương tượng, trì lương mã hà như chấn tích, cảm y diệu thể, bất tự cà sa, kim ngọc doanh đường, bản hoàn hư bạch. Cửu thực trần giả, khởi quan phạm thái hương, tích thính nhạc giả, khởi văn phạm âm hưởng. Tế thử xương kỳ chi thể, hoàn tầm hoan hỉ chi viên. Hữu vi vô vi , tịnh hành bất bội. Kinh ư tích tuế, tăng duyên đắc pháp đường đầu sư hứy Đại Sán tự Thạch Liêm, nguyện cố hoàng thâm, tư tâm mẫn thế, y báo vô lượng, đạo khả tam thừa. Tu hành chi hữu tông chỉ, như thủy mộc chi hữu bản nguyên. Phát tích Triết Tây, truyền tâm thiên giới.

Dư, thân thừa bông hát, nhất nhất thủy nhũ tương tư như đích mật phó tâm ấn. Cánh dục chủng tích linh sơn dẫn tổ tầm bất mẫn. Căng căng nghiệp nghiệp dĩ duy trì. Ngưỡng chất chiêm hốt, dục kiệt ngô tài nhi vị dĩ. Hà đảm hữu nhật, đắc pháp đa niên , nguyện kiến quỳnh lâu kim hành trạch địa tựu Thuận Hóa chi thượng du. Loan sơn phụng lĩnh phân chi long chi tây lạc. Xuyên điền quá giáp, kiết nhục phô nhân, hùng khởi phục nhi tả kiết. Lâm giang nhất đột , địa thắng thanh lương. Y cựu quán chi, Thiên Mục thiên quan, dục đĩnh tân nam thiên chi Phật quốc. Nghi quyền bạch bích, bất tích hoàng kim. Đản quốc lệ truyền lai, thổ mộc công quân, vô chi nhi khủng lao bất tử Kỳ Chu dân trợ chi nhi bất nhật. Uẩn diên tuế nguyệt, hạo đại công trình. Gia hữu cần chánh chi thần, chưởng cơ đại chưởng cơ vĩnh chưởng giám miên đẳng chức, phó giám tu, tựu quân tuyển trạch, đa trung thủ thiếu, thiếu trung thủ tinh, dụng kỳ lực nhi thường kỳ công, tín dĩ thành phu, ân uy tịnh tế. Cựu công đốc tượng kế nhất niên, do sơn môn nhi thiên vương điện, ngọc hoàng điện, đại hùng bửu điện, thuyết pháp đường, tàng kinh lâu, lưỡng bàng tắc chung cổ lâu, thập vương điện, vân thủy đường, trí vị đường, thiên đường, đại bi điện, dược sư điện, tăng liêu thiên xá bất hạ sở thập sở, nhi hậu tì da viên nội, phương tượng đẳng xứ hữu bất hạ sở thập sở, giai kim bích huy hoàng, quan chi giả linh nhân di thần kinh mục, uyển nhược kim sắc thể giới nhất

quan minh tạng dã. Dư hí chi vô dĩ, quảng tác Phật sự, tăng ư tỳ da viên, nhất nguyệt nhật thường quan chiêm. Đẳng tư kinh lâu, khoát nhiên khai thái, tủng mục bằng lan; đồng tắc thô nhật huyền không, chiếu quần sinh nhi dục dục; nam tắc tuần lĩnh thiên trùng, tinh loan đặc bạt đới bạch vân nhi bất tận, trĩ tú sắc dĩ vô cùng, trác lập văn phong quốc khải văn minh chi trị; tây bắc thương tủng túy bách, điệp chương như bình, nhược hộ thiên quan; bắc tắc hồi vọng vương phủ, y y lục trúc ẩn vạn hộ chi danh viên, tập tập huân phong, phát thiên môn chi tụ lạc. Mục tiền điều cảnh, hội sĩ nan đồ; sát nội trang nghiêm, nhân đa chiêm ngưỡng. Dĩ lục chủng chi thành tựu, dị ức vạn chi lưu truyền. Ngẫu ký pháp số chi khi dã, tủng nhất sát na chí nhất lạc sát, tủng nhất lạc sát chí nhất câu chi, tủng nhất câu chi chí nhất tăng chi, tủng nhất tăng chi chí nhất cao xuất, tủng nhất cao xuất chí bất khả chuyển, vô biên vô ngại, vô ưởng vô cực, thành trú hoại không, không bất tương lãng, diệu kỳ bất túc, khởi bất viễn hồ ?

Tổng chi, hoàn quy thánh đế, chúng đại quang minh, tì quốc gia kiến kim âu chi cố, quân thần mật tủng bách chi niên, tú cảnh thanh bình, vạn dân lạc nghiệp, lộ thính hàm bồ cổ phúc, đường văn phủ sắt đàn cầm, hữu vi nhi nhập vô vi chi pháp. Hóa sắc tự tư nhi hậu, kế vãng khai lai, dĩ pháp pháp nhi tương thừa, xán đặng đặng nhi lãng diễm. Ngô sư dĩ thế, phục vọng cao tăng, phi trượng tích nhi quá ải sơn, giá từ hàng nhi phiếm Việt hải, đồng tuyên diệu kệ, trợ tán tôn phong, Niệm thử thời nhân mộng thâm vị giác, cử bàn kim phủ nhi khai đại hải sơn, vãng bồn lưu chi đồng thủy, phát bửu cảnh chi ai trần, hổ tương lợi ích. Thiêm cứu thiên nhân, nguyện Nguyễn môn viễn cận tôn thân, hàm đặng pháp hội, vĩnh vi phúc chủ, luân tác già lam, nội ngoại thích thuộc, cộng chúng bồ đề, dư thọ vô cương chi tủng, trường phùng đại hữu chi niên, thố vũ tịch khai, nông thương tịnh tập, binh cường quốc phú, thủ nghiệp an thời, dĩ tu thắng khái, thần thính lập ngôn, thứ chí đạo chi hữu trung, thị nguyện tâm chi vô quyện, tẩu bút ký tiền minh chi vu hậu. Kỳ minh viết :

Việt quốc chi nam hề, Giai thủy giai san.

Bửu sát chi tráng hề, Nhật chiếu thiên quan.

Tính chi thanh tịnh hề, Khê hưởng sần sần.

Quốc chi điện an hề, Tứ cảnh u nhàn.

Vô vi chi hóa hề, Nho Thích đồng bang.

Ký tư thắng khái hề, Nhân quả hồi hoàn.

Kiến tiêu lập đích hề, Thành tồn tà nhàn.

Thì

Vĩnh Thịnh thập nhất niên tuế thứ ất vị sơ đông chi cát tảo lập

Dịch nghĩa .-

Quốc chúa Nguyễn Phúc Chu nổi dòng Động Thượng chánh tông đời thứ ba mươi, pháp danh Hưng Long, hiệu Thiên Túng đạo nhân, dựng bia chùa Thiên Mục ở Thuận Hóa, khắc bài minh như sau :

Tượng nghe : không hình trống trải, đạo cả không lời, Phật thể tính không, nguồn gốc trong lặng. Các tướng đầy đủ, đèn giác viên dung, cửa pháp không hai, lý về một nghĩa. Trời thường xoay chuyển, đất không trong ngoài. Đất nước lửa gió, bốn bánh nương nhau, Phật tính hư sinh, thể là trong suốt. Thể Phật biến thành kim sắc giới, trong kim sắc giới có bể hương thủy, trong bể hương thủy có tạng quang minh. Lại có rừng quý hoa thơm lan tỏa bao khắp cõi Phật, nhiều như số cát sông Hằng. Đó là một tạng quang minh, ở trong tạng quang minh này là cái nhân y báo chính báo ư ?

Biết được cái nhân này là ba thân không có sai biệt, trời đất cũng như bốn bên không có xa gần. Tính Phật và tính chúng sinh đều trôi vào bể từ hư giả na trí tạng. Người có huyết mạch, đất vẫn mở dần. Phía nam bể mệnh môn là nơi nước Việt ta đây. Dãy núi chạy dài về tây nam, sóng hồng mệnh môn ở đông bắc, cát vàng dày đặc vây bọc, đất nước được yên hoà, cây ngọc nhỡn nhỡ, rợp bể trời mà tươi mãi. Năm tài phong phú, ba thác dồi dào, cạp hiền như lân, chim đẹp như phụng, tục thường thuần hậu, người vẫn thuận hoà, lấy thiện tính làm tông chỉ, đem lương tâm ứng việc đời. Ở Nho mà mộ Thích, vì chính trị chỉ cốt làm điều nhân. Tin đạo trọng tăng, theo nhân quả cho nên trồng cây phúc. Đất nước hòa bình, thân tâm vui vẻ. Mới hay ở nhà vàng sao bằng phương trượng, cõi ngựa tốt sao bằng tích trượng, mặc áo gấm lòe đời chẳng bằng áo cà sa, chứa ngọc vàng đầy tử rút cục còn tay trắng. Ăn mãi đồ ngon nào hay rau cỏ thơm tho, nghe mãi nhạc hay nào biết tiếng kinh thẩm thía. Nay gặp thể vận xương minh, lại tìm cảnh vườn hoan hỷ, hữu vi và vô vi cùng thực hành một lượt. Kính nhớ năm xưa đã rước vị sư đắc pháp, hứ là Đại Sán tự là Thạch Liêm, lòng nguyện chắc chắn mà rộng sâu, lòng từ bi xót thương người đời. Y báo vô lượng, đạo mở ba thừa, tu hành có tông chỉ như cây có gốc, như nước có nguồn. Ngài phát tích ở tỉnh Triết Tây, được truyền tâm từ nơi thiên giới. Ta được Ngài truyền thụ, chỉ thị mọi điều, mật trao tâm ấn. Lại muốn theo gót linh sơn nhưng thẹn vì tư chất hèn kém, nên lòng lo nơm nớp để duy trì. Đạo rất huyền diệu rần sức làm, muốn thôi mà không được. Gánh vác đã lâu ngày, đắc pháp đã nhiều năm, nguyện xây lầu ngọc tháp vàng, mới chọn được vùng thượng du Thuận Hóa. Non loan núi phụng phân thành chi long đổ về phía tây. Bể ruộng xuyên gò, kết nệm trái chiếu, nhô lên nép xuống mạnh mẽ rồi kết về bên trái. Bờ sông đột khởi, cảnh quá thanh lương. Y theo cảnh thiên xưa chùa Thiên Mục, lại đổi mới cảnh Phật ở trời Nam, nên bỏ ra một số vàng bạc không quản tốn hao. Nhưng theo quốc lệ lưu truyền, việc thổ mộc nếu để công binh kiêm quản, lại sợ quá ư lao nhọc, chẳng bằng dân Kỳ Chu tự tâm ủng hộ chắc chẳng mấy ngày thành tựu. Chỉ lo công trình to tát, năm tháng kéo dài. May có các quan Chưởng cơ, Đại Chưởng cơ ở luôn coi ngó. Lại do trong số binh lính, lựa chọn số ít, ít mà được tinh, dùng sức mà

thường công, lấy lòng thành mà đưa lòng tin, ân oai cùng có. Khởi công xây đắp kể đã một năm, từ sơn môn đến thiên vương điện, ngọc hoàng điện, đại hùng bửu điện, nhà thuyết pháp, lầu tàng kinh. Hai bên thì lầu chuông lầu trống, thập vương điện, vân thủy đường, trí vị đường, thiên đường, đại bi điện, dược sư điện, tăng liêu thiên xá cũng đến vài mươi sở. Sau lại trong vườn tì da có mấy nhà phương trượng cũng hơn vài mươi sở, toàn là vàng biếc huy hoàng, trông vào khiến người kinh hồn lạ mắt, hình như một tạng quang minh trong thế giới kim sắc. Ta vui mừng chẳng xiết, hết sức làm việc Phật, thường ở vườn tì da, một tháng đến quan chiêm ít ngày. Bước lên lầu kinh, trong mình thấy khoan khoái. Tựa lơn đưa mắt, phía đông thì ác vàng treo cao, soi chúng sinh mà nuôi dưỡng; phía nam thì núi mọc lờm chờm nghìn trùng, có ngọn xanh rờn cao ngất, đội mây trắng tít mù, nên cảnh đẹp không cùng, văn phong sừng sững, trong nước sinh cảnh tượng văn minh; phía tây thì những rừng xanh bách rậm, núi chắn như bức bình phong, che chở cửa chùa; phía bắc thẳng trông vương phủ, cụm tre xanh ngất phủ kín vườn đẹp muôn nhà. Làn gió hây hây lướt khắp xóm làng nghìn cửa. Bao nhiêu cảnh đẹp trước mắt thợ vẽ khôn tô. Cảnh chùa trang nghiêm nhiều người chiêm ngưỡng. Muốn đem sáu chủng thành tựu lưu truyền ra vạn ức người khác. Bỗng ghi pháp số bắt đầu, từ một sát na đến lạc sát, từ một lạc sát đến một cu xi, từ một cu xi đến một tăng kỳ, từ một tăng kỳ đến một cao xuất, từ một cao xuất đến chỗ bất khả chuyển, vô biên vô ngại, vô ược vô cực, thành trú hoại không, không chẳng tương lã, diệu không thế nghĩ, há chẳng lâu xa lắm ư ?

Tóm lại, trở về Thánh Đế chứng quả đại quang minh, giúp nước nhà đặt vững âu vàng, vua tôi sống tày từng bách; bốn cõi thanh bình muôn dân lạc nghiệp, ngoài đường nghe tiếng ngậm cơm vỗ bụng hát nghêu ngao, trong nhà nghe tiếng đàn sắt đàn cầm mà dưỡng tính. Đó là phương pháp hữu vi mà đi vào vô vi. Từ đó về sau, kể theo người trước mở đường người sau đem các pháp ra truyền thụ, khêu tỏ thêm ngọn đèn sáng chói. Thầy ta đã quá vắng còn mong theo người bay tích trượng mà vượt ải quan, cõi thuyền từ mà qua bể Việt, cùng tuyên bài diệu kệ tán trợ tôn phong. Nghĩ rằng người thời nay mộng chìm chưa tỉnh, nên đem cái búa mà mở cửa sơn môn kéo lại dòng nước đang chảy dài, lau chùi bụi trần bám gương báu, cùng chung ích lợi. Xét kỹ thiên nhân, nguyện các tôn thân xa gần nhà Nguyễn, cùng lên pháp hội đời đời phúc chúa, chọn làm Già Lam, thích thuộc nội ngoại cùng chứng quả bồ đề, ta nhận lời chúc tụng vô cương, mãi mãi gặp năm phong phú, bờ cõi mở mang thêm, nông thương tấp nập nữa, nước giàu binh mạnh, giữ cơ nghiệp, yên thời thế. Nay đem cái bao la đẹp để này chép thành lời nói, ngõ hầu đạo cả có chứng minh, tỏ bày lòng nguyện không mỗi mệ, cầm bút chép nhanh bài minh vào sau đây.

Minh rằng : Miền nam nước Việt Nam ta,
Non sông gấm vóc thật là xinh tươi.
Ngôi chùa hùng tráng bên trời,
Vùng dương rực rỡ rạng soi cửa thiền.

Tính thường thanh tịnh tự nhiên,
Suối tuông róc rách lượn bên chổn này.
Nước nhà bình trị lâu ngày,
Cối bờ lặng lẽ cỏ cây u nhàn.
Vô vi cảm hóa chứa chan,
Rừng Nho cửa Thích cùng ngang tôn sùng.
Chép ghi tóm tắt đôi dòng,
Lẽ màu nhân quả theo vòng chuyển xoay.
Dựng tiêu lập đích cho ngay,
Chân thành giữ lại tà tây bỏ trừ.

Nay,

Buổi sáng đầu mùa đông năm ất vị, năm thứ mười một
niên hiệu Vĩnh Thịnh (tức năm 1715).